

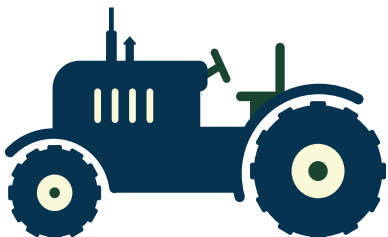


TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

THÁNG MƯỜI MỘT VÀ 11 THÁNG NĂM 2022

SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Diện tích thu hoạch lúa tính đến 15/11/2022



1.326,7 nghìn ha

▲ 1,2%

Lúa mùa

323 nghìn ha

▼ 0,2%

Lúa thu đông vùng ĐBSCL

Diện tích gieo trồng hoa màu tính đến 15/11/2022

82,7

nghìn ha

▼ 4,2%

Ngô

17,7

nghìn ha

▼ 2,7%

Khoai lang

4,8

nghìn ha

▲ 4,7%

Lạc

3,6

nghìn ha

▲ 9,5%

Đậu tương

152,9

nghìn ha

▲ 10,2%

Rau đậu

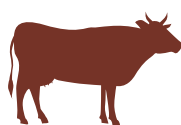
Số lượng gia súc, gia cầm cuối tháng 11/2022 so với cùng thời điểm năm trước

▼ 1,2%



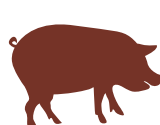
Trâu

▲ 3,5%



Bò

▲ 12,4%



Lợn

▲ 5,4%



Gia cầm

Sản lượng thủy sản 11 tháng năm 2022

Nuôi trồng

4.682,3

nghìn tấn

▲ 7,4%

TỔNG SỐ

8.253

nghìn tấn

▲ 3,1%

Khai thác

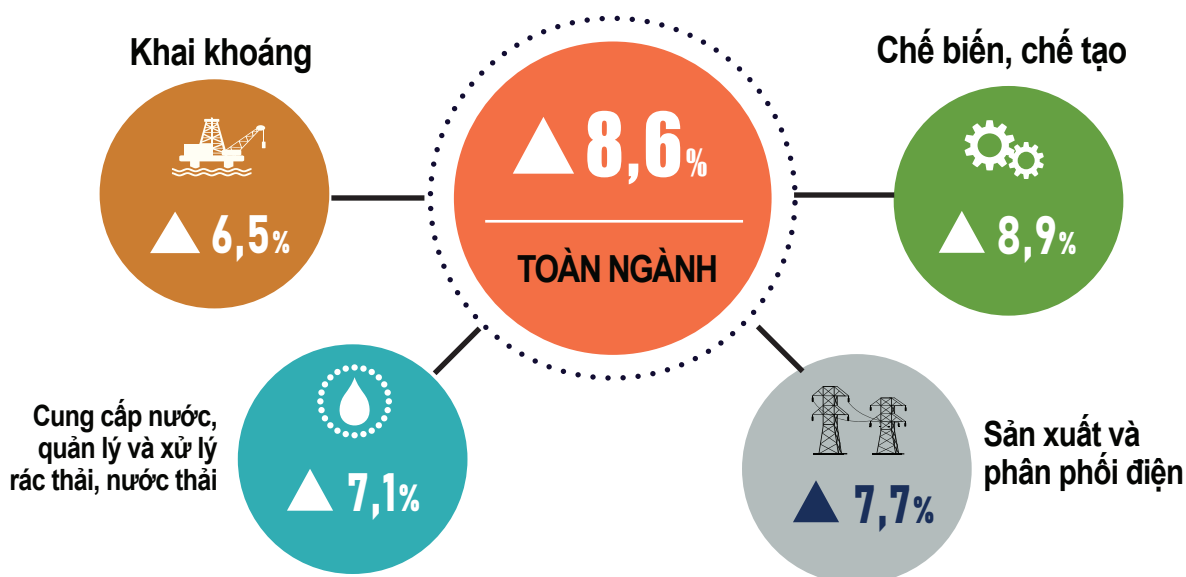
3.570,7

nghìn tấn

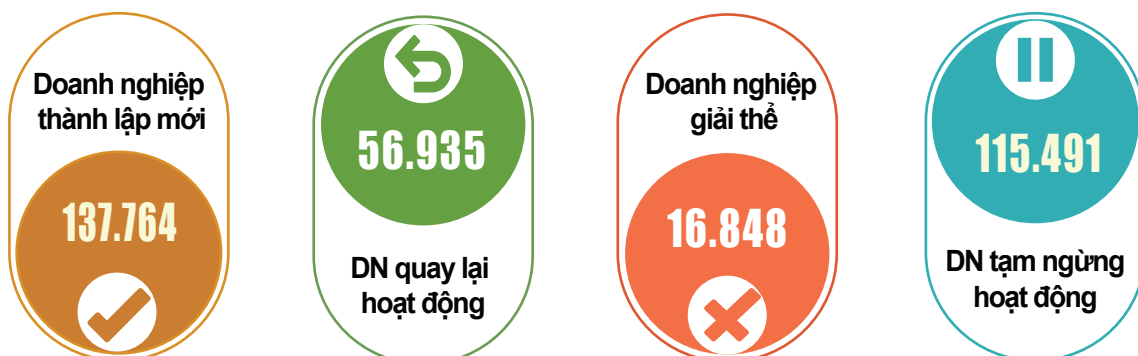
▼ 2,1%

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP 11 THÁNG NĂM 2022

Tốc độ tăng Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) so với cùng kỳ năm trước

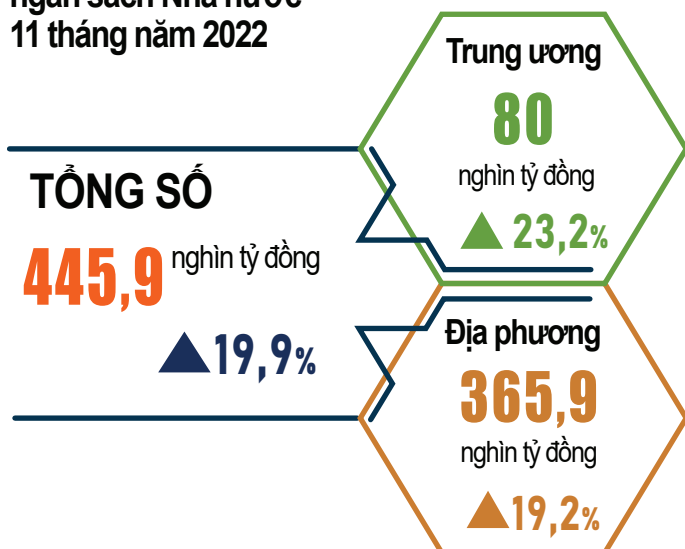


TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP 11 THÁNG NĂM 2022

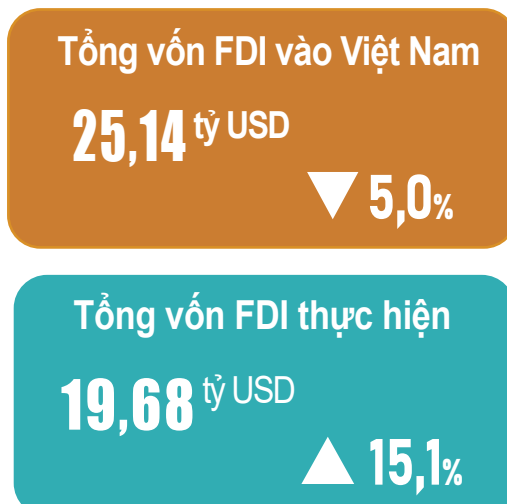


HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

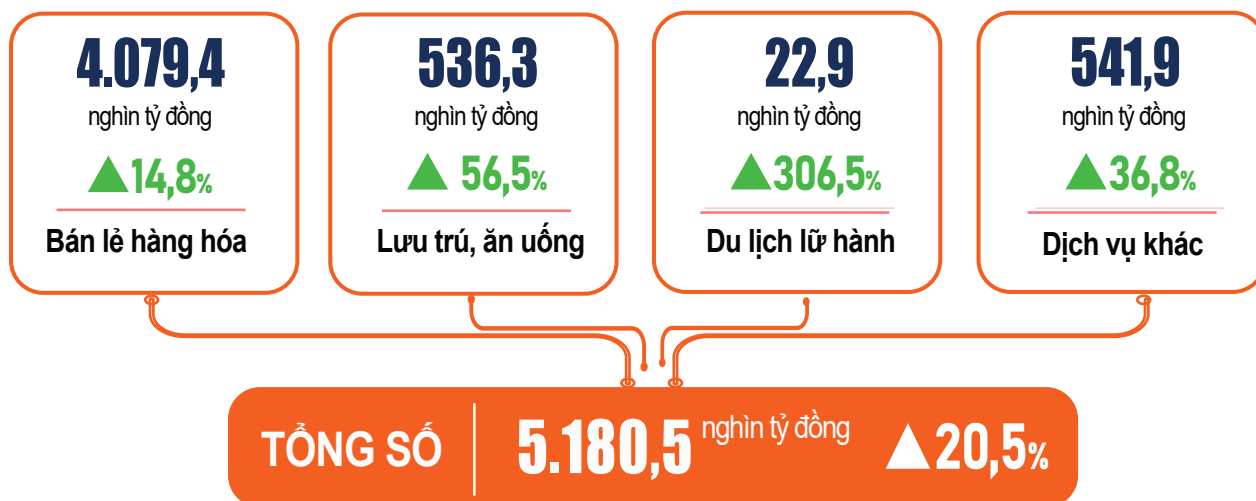
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước 11 tháng năm 2022



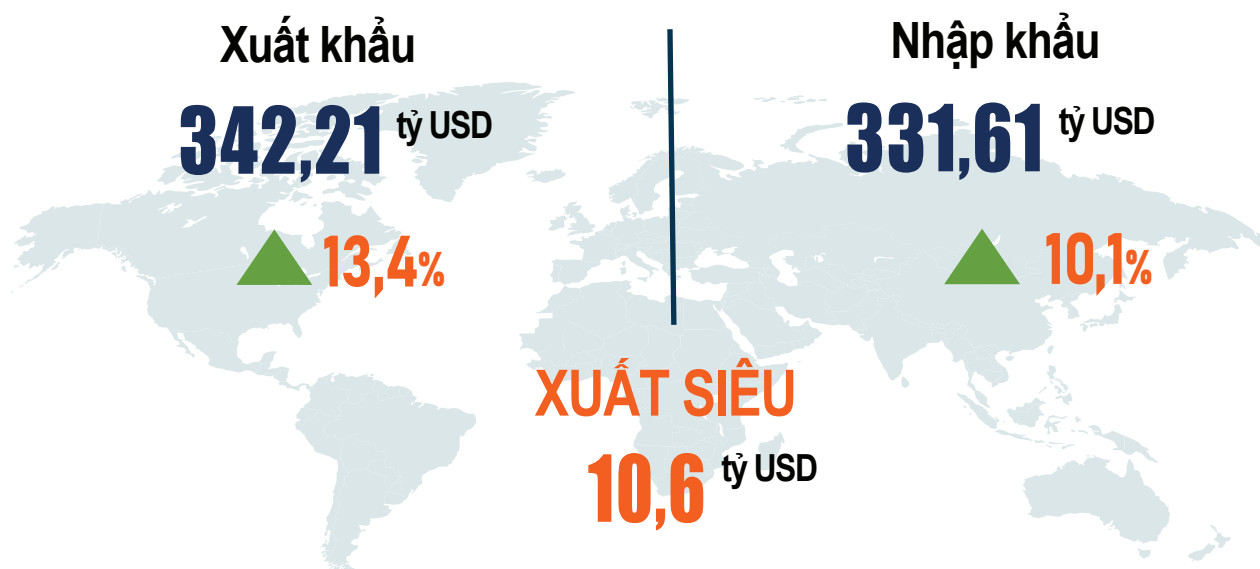
Đầu tư nước ngoài (FDI) vào Việt Nam từ 01/01-20/11/2022



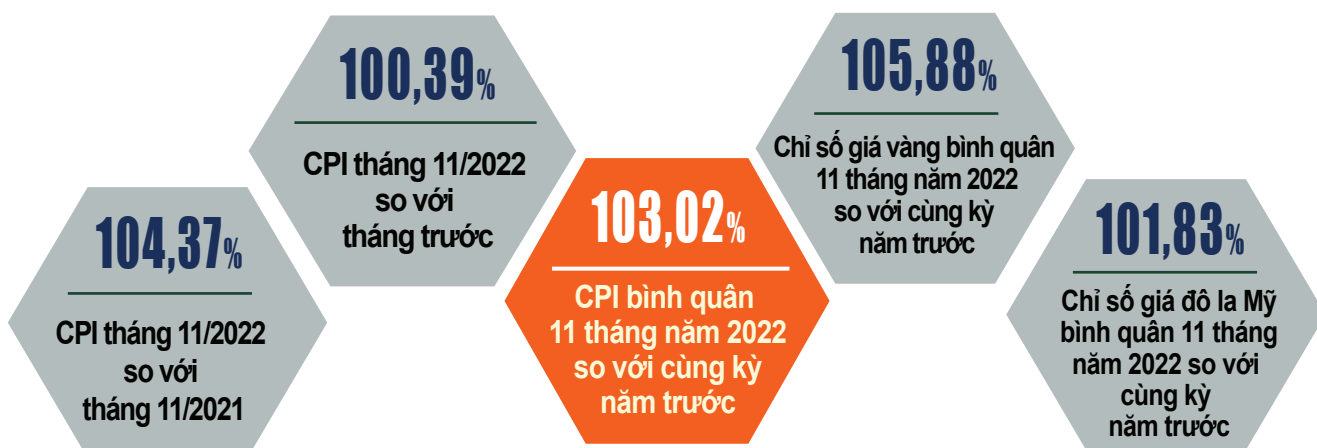
TỔNG MỨC BÁN LẺ HH VÀ DOANH THU DV TIÊU DÙNG 11 THÁNG NĂM 2022



XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 11 THÁNG NĂM 2022



CHỈ SỐ GIÁ



VẬN TẢI HÀNH KHÁCH VÀ HÀNG HÓA 11 THÁNG NĂM 2022

Vận tải hành khách

Vận chuyển

3.350,4 triệu lượt khách

▲ 48,7%

Luân chuyển

155,4 tỷ khách.km

▲ 71,4%



Vận tải hàng hóa

Vận chuyển

1.832,9 triệu tấn

▲ 24,6%

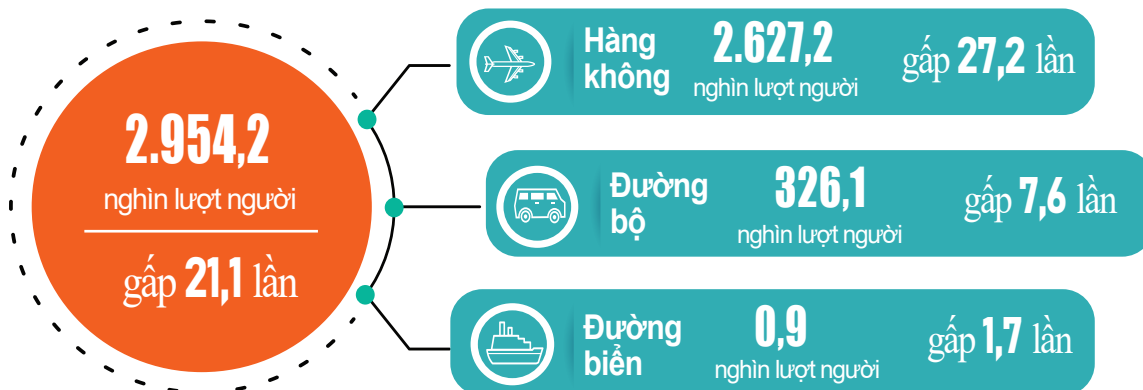
Luân chuyển

402 tỷ tấn.km

▲ 32,8%



KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM 11 THÁNG NĂM 2022



Phân theo vùng lãnh thổ (Nghìn lượt người)

Châu Á

2.076,0

Châu Âu

415,6

Châu Mỹ

323,4

Châu Úc

129,7

Châu Phi

9,5

TAI NẠN GIAO THÔNG 11 THÁNG NĂM 2022

Số vụ tai nạn
(từ ít nghiêm trọng trở lên)

7.177

Bình quân 1 ngày

22

Vụ

Số người chết

5.800

Bình quân 1 ngày

17

người

Số người bị thương

3.752

Bình quân 1 ngày

11

người